TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN LANG CHÁNH	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH THANH HOÁ	

Bản án số: 20/2020/HSST

Ngày 26 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị M và ông Lê Xuân S.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Đình Ch - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Trương Văn Đ - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 8 năm 2020. Tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/**2020/HSST** ngày 08/7/ 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Q - Sinh ngày 06 tháng 7 năm 1986

Quê quán: Xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ở hiện nay: Bản Yên Bình, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Hữu M và bà Nguyễn Thị Ph;

Vợ: Vi Thị C, sinh năm 1982 và có 01 con sinh năm 2016;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2020 và chuyển tạm giam ngày 11/3/2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt sau:

Vào hồi 20 giờ 10 phút ngày 05/3/2020, Đồn Biên phòng Yên Khương, bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn Q, trú tại bản Yên Bình, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh cất giữ trong người 01 gói ni lon, bên trong chứa 144 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu

xanh, nghi là ma túy tổng hợp, kết quả giám định 145 viên nén có tổng khối lượng là 13,744 gam là ma túy, loại *Methamphetamine*.

Theo lời khai của Lê Văn Q và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được: Khoảng tháng 11 năm 2019 Lê Văn Q mua 200 viên ma túy tổng hợp với một người đàn ông không quen biết tên tuổi, chỉ biết địa chỉ ở xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân, với giá 2.000.000đ; Q đem về và đã sử dụng hết 55 viên; còn lại 145 viên. Đến khoảng 18 giờ ngày 05/3/2020, Q nhận được cuộc điện thoại của một người nam giới không rõ tên, địa chỉ gọi đến hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, Q đồng ý bán 145 viên ma túy với giá là 5.000.000đ, và hẹn đến đoạn đường vắng thuộc bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh để nhận ma túy và giao tiền, đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Quân điều khiển xe mô

tô đến khu vực bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, Q nhìn thấy một người nam giới đứng ở vem đường, Q dừng xe đi bộ gần người nam giới thì bị tổ tuần tra Đồn Biên phòng Yên Khương, bội đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, bắt và thu giữ trong người Lê Văn Q 145 viên ma túy tổng hợp.

Tại Bản kết luận giám định số 928/PC09, ngày 06 tháng 3 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- 144 Viên ném màu hồng đều có ký hiệu WY của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 13,658g loại *Methamphetamine*.

- 01 viên nén màu xanh có ký hiệu A của phong bì bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,086g loại *Methamphetamine*.

Vật chứng vụ án gồm:

1/ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có đề chữ " Vụ Lê Văn Q", được dán kín, niêm phong bỡi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Đặng Thế T và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

2/ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONĐA, số loại Wave, BKS: 36D1-513-92, màu sơn trắng-đen-bạc, số khung: 3902HY633750, số máy JA39E0608911, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra.

3/ 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36D1-513-92, mang tên Trịnh Thị H. Địa chỉ: Thôn Quyết Tâm, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, do Lê Văn Q mua lại với ông Nguyễn Phú N ở xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh;

4/- 01 điện thoại di động NOKIA 1280, màu đen, số IMEI: 351546006700684, điện thoại đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, là vật chứng vụ án và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Ngoài ra còn thu giữ 01 CMND và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Lê Văn Q, xét thấy không liên quan đến vụ án, cơ quan CSĐT đã trả lại cho Lê Văn Q quản lý và sử dụng.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSLC, ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2, Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q về tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm i, Khoản 2, 5 Điều 251. điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 09 đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 05/3/2020.

Phạt bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng để sung qũy Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.Tịch thu tiêu huỷ tang vật niêm phong trong phong bì sau giám định. Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại NOKIA 1280; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONĐA BKS 36D1-513-92 và 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36D1-513-92, mang tên Trịnh Thị Hương. Địa chỉ: Thôn Quyết Tâm, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo gây ra không có ý tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét về mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiển sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Xác định khoảng hơn 19 giờ ngày 05/3/2020, Q đến điểm hẹn với một người đàn ông không quen biết tại bản Chiềng Nưa, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh để bán ma túy, Q bị bị tổ tuần tra Đồn Biên phòng Yên Khương, bội đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong người Lê Văn Q 145 viên ma túy tổng hợp.

Tại Bản kết luận giám định số 928/PC09, ngày 06 tháng 3 năm 2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- 144 Viên ném màu hồng đều có ký hiệu WY của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 13,658g loại *Methamphetamine*.

- 01 viên nén màu xanh có ký hiệu A của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,086g loại *Methamphetamine*.

Đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố các bị cáo Lê Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất Ma túy" theo khoản 2, Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Mặc dù biết rõ ma tuý có tác hại nghiêm trọng trong đời sống xã hội và pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma tuý, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu cho bản thân và thu lời bất chính mà bị cáo xem thường pháp luật. Tính chất của vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà Nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa phương. Hành vi của bị cáo phải được xử lý thật nghiêm minh để phòng ngừa.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết giàm nhẹ thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Lê Hữu M người có công với nước, ông đã có thời gian phục vụ Quân đội chống giặc cứu nước, ông bị thương và được cơ quan có thẩm quyền cấp thẻ Thương binh nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét nhân thân và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay bị cáo chưa có vi phạm gì, xét thấy để răn đe và phòng ngừa chung cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc, và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt là cần thiết. Nhưng khi lượng hình cũng nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

HĐXX xét thấy: Hành vi của bị cáo có tính chất vụ lợi nên xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy vật chứng không được sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, và vật chứng là phương tiện phạm tội nên sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[7]Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm i Khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Điều 331; 333 của BLTTHS.

Căn cứ: Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; và áp dụng Khoản 1 Điều 21; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn Q** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q **09** (*Chín*)năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 05/3/2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn Q **10.000.000đ** (*Mười triệu đồng*)sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng xử lý như sau:

1/ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có đề chữ " Vụ Lê Văn Q", được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Đặng Thế T và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

2/ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONĐA, số loại Wave, BKS: 36D1-513-92, màu sơn trắng-đen-bạc, số khung: 3902HY633750, số máy JA39E0608911, xe đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, kèm 01 đăng ký xe mô tô BKS: 36D1-513-92, mang tên Trịnh Thị H. Địa chỉ: Thôn Quyết Tâm, xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, và 01 điện thoại di động NOKIA 1280, màu đen, số IMEI: 351546006700684, điện thoại đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND H. Lang Chánh;VKSNS tỉnh Thanh Hóa
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Lang Chánh;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

T/M:HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị H